

Số: 51/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 65/2024/TLST - HNGĐ, ngày 19 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1997

Nơi thường trú: Thôn A, xã V, huyện M, tỉnh Hưng Yên.

Nơi tạm trú: Tổ 9, phường P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

- Chị Khoàng Thị H, sinh năm: 1996

Nơi thường trú: Thôn A, xã V, huyện M, tỉnh Hưng Yên.

Nơi tạm trú: Tổ 4, phường K, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 13 tháng 5 năm 2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Khoàng Thị H trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Văn H và chị Khoàng Thị H là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67, ngày 20/10/2017 của UBND xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên. Đến nay anh H và chị H1 đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Anh Nguyễn Văn H và chị Khoàng Thị H đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, không yêu cầu chia tài sản chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Khoàng Thị H.

- Về việc nuôi con: Anh Nguyễn Văn H và chị Khoàng Thị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh H, sinh ngày 06/7/2018. Anh Nguyễn Văn H và chị Khoàng Thị H thỏa thuận.

Anh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Nguyễn Minh H cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về phân cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Khoàng Thị H thỏa thuận chị H1 không cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Khoàng Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở chị H1 thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Khoàng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H và chị H1 thỏa thuận, chị H1 nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Khoàng Thị H1 đã nộp đủ số tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000187 ngày 19/4/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Tân Việt, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh